

Số: 02 /NQ-HĐND

Lục Ngạn, ngày 13 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch
đầu tư công năm 2022 huyện Lục Ngạn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN
KHOÁ XX, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND huyện về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 huyện Lục Ngạn;

Xét đề nghị của UBND huyện tại Tờ trình số 319/TTr-UBND ngày 07/4/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công; bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2022; Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2022 huyện Lục Ngạn, cụ thể:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư một số dự án đầu tư công năm 2022.

(có Biểu chi tiết số 01 kèm theo)

2. Bổ sung danh mục các dự án đầu tư mới và phân bổ vốn thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2022.

(có Biểu chi tiết số 02 kèm theo)

Nguồn vốn phân bổ từ việc điều chỉnh giảm nội dung chi hỗ trợ thực hiện cứng hóa đường giao thông nông thôn (theo Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND tỉnh) từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách huyện năm 2022 đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND huyện với tổng số tiền 2.100 triệu đồng.

Điều 2. Giao UBND huyện quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các công trình, dự án và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, báo cáo HĐND huyện tại các kỳ họp thường lệ.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Lục Ngạn khóa XX, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 13/4/2022./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, TT UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- Như Điều 2 (T/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa XIX;
- Các thành viên UBND huyện;
- UB MTTQ, các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- TT HĐND, UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Oanh

DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ
(kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND huyện)

TT	Danh mục	Nội dung đề nghị điều chỉnh	Thời gian thực hiện dự án	Tổng mức đầu tư theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND huyện	Giá trị điều chỉnh tăng, giảm (Triệu đồng)	Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh (Triệu đồng)	KH vốn năm 2022 sau điều chỉnh, bổ sung (Triệu đồng)
	Tổng cộng			77.527,62	15.034,74	92.562,36	
I	Các công trình, dự án chuyển tiếp			29.144,62	13.767,74	42.912,36	
1	Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư phố Kim, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Điều chỉnh TMĐT	2020 -2022	14.950,00	4.281,29	19.231,29	6.200,00
2	Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Điều chỉnh TMĐT	2021 -2022	4.610,00	2.578,00	7.188,00	500,00
3	Trường Mầm non Thanh Hải số 1, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; hạng mục nhà lớp học 3 tầng 6 phòng, các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ	Điều chỉnh tên DA, quy mô và TMĐT	2021-2023	8.604,62	6.038,45	14.643,07	1.800,00
4	Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu di tích chùa Am Vải, tỷ lệ 1/500	Điều chỉnh tên dự án và TMĐT	2022	980,00	870,00	1.850,00	100,00
II	Dự án đầu tư mới (theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND)			48.383,00	1.267,00	49.650,00	
1	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Điều chỉnh TMĐT	2022	2.000,00	3.500,00	5.500,00	300,00
2	Xây dựng nhà lớp học khu trung tâm trường Mầm non Hồng Giang	Điều chỉnh TMĐT	2022 -2023	11.599,00	3.051,00	14.650,00	500,00

3	Trường Mầm non Thanh Hải số 1; hạng mục nhà hiệu bộ, nhà bếp và các công trình phụ trợ	Điều chỉnh giảm TMĐT		3.500,00	-3.500,00	0,00	0,00
4	Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Chũ; hạng mục: Lát vỉa hè, hệ thống đèn chiếu sáng, cây xanh Đường Lê Duẩn, Dã Tượng	Điều chỉnh TMĐT	2022	6.000,00	2.500,00	8.500,00	
5	Xây dựng, lắp đặt lò đốt rác thải sinh hoạt ở xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Điều chỉnh giảm TMĐT (do không thực hiện)	2022	7.000,00	-7.000,00	0,00	0,00
6	Trụ sở làm việc Công an thị trấn: Chũ	Điều chỉnh TMĐT	2022	3.890,00	110,00	4.000,00	1.000,00
7	Trụ sở làm việc Công an xã Phú Nhuận	Điều chỉnh TMĐT	2022	2.886,00	114,00	3.000,00	1.000,00
8	Trụ sở làm việc Công an xã Tân Quang	Điều chỉnh TMĐT	2022	2.886,00	114,00	3.000,00	1.000,00
9	Trụ sở làm việc Công an xã Sơn Hải	Điều chỉnh TMĐT	2022	2.850,00	150,00	3.000,00	1.000,00
10	Trụ sở làm việc Công an xã Quý Sơn	Điều chỉnh TMĐT	2022	2.886,00	1.114,00	4.000,00	1.000,00
11	Trụ sở làm việc Công an xã Kiên Thành	Điều chỉnh TMĐT	2022	2.886,00	1.114,00	4.000,00	1.000,00
III	Điều chỉnh nội dung, quy mô, cơ cấu chi phí thực hiện dự án đã được phê duyệt						
1	Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư mới trung tâm xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang	Điều chỉnh nội dung chi phí cụ thể trong TMĐT đã được phê duyệt điều chỉnh tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND huyện nhưng không vượt tổng mức đầu tư dự án	2022	59.969,00		59.969,00	

2	Cầu Thác Lười và đường dẫn, xã Tân Sơn	Điều chỉnh quy mô mặt đường từ 5,5m thành 08m; nền đường từ 7,5m thành 09m; điều chỉnh phương án, chi phí BT-GPMB, nhưng không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 24/12/2021 của HĐND huyện	2022	29.418,00				
---	--	--	------	-----------	--	--	--	--

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI VÀ KẾ HOẠCH BỐ TRÍ VỐN NĂM 2022

(kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND huyện)

STT	Danh mục dự án bổ sung đầu tư mới năm 2022	Thời gian thực hiện	Quy mô diện tích (Ha)	Tổng mức đầu tư dự kiến (Triệu đồng)	Kế hoạch vốn năm 2022 (Triệu đồng)	Ghi chú
	Cộng:		17,80	36.287,60	2.100,00	
1	Lập điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Chũ tỉnh Bắc Giang, tỷ lệ 1/10.000)	2022		10.985,60	100,00	
2	Lập quy hoạch vùng huyện Lục Ngạn	2022		3.216,00	100,00	
3	Lập quy hoạch chung đô thị Phi Điền huyện Lục Ngạn (thị trấn Phi Điền), tỷ lệ 1/5.000	2022		4.286,00	500,00	
4	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng HTKT và KDC số 1 xã Nam Dương, huyện Lục Ngạn	2022	8,00	750,00	100,00	
5	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng Hạ tầng kỹ thuật và KDC trung tâm xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn	2022	9,80	550,00	100,00	
6	Trụ sở làm việc Công an xã Biên Sơn	2022 -2023		3.000,00	1.000,00	
7	Đường nối đường vành đai thị trấn Chũ (đoạn Lâm Trường đi Tỉnh lộ 290), huyện Lục Ngạn	2022 -2023			200,00	Chuẩn bị đầu tư
8	Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 6 phòng Trường TH Phi Điền	2022 -2023		4.500,00		
9	Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 12 phòng khu trung tâm Trường Tiểu học Mỹ An	2022 -2023		9.000,00		